

Số: 87 /KH-THNT

Thủ Dầu Một, ngày 18 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH **Giáo dục năm học 2025-2026**

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND thành phố Hồ Chí Minh ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1557/GDDT ngày 19/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Trường Tiểu học Nguyễn Trãi xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 với các nội dung cụ thể như sau:

I. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2025-2026:

1. Đặc điểm về tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương:

1.1. Tình hình phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương:

Từ ngày 01/7/2025, trường Tiểu học Nguyễn Trãi thuộc địa bàn phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh từ việc sáp nhập phường Chánh Nghĩa; phường Phú Thọ; Phường Phú Cường; Khu phố Chánh Lộc 1, Chánh Lộc 2, Chánh Lộc 7 của phường Chánh Mỹ; Từ khu phố 1 đến khu phố 4 của phường Hiệp Thành.

1.2. Tình hình công tác giáo dục tại địa phương:

- Đảng ủy và chính quyền địa phương luôn quan tâm đến công tác giáo dục; có ban hành nhiều chủ trương, chính sách đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời, cụ thể là cơ sở để xây dựng các kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục tại nhà trường. Các tổ chức chính trị xã hội, các đoàn thể tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo điều kiện thuận lợi cho giáo dục.

- Tại địa bàn phường Thủ Dầu Một, cơ cấu trường lớp đủ các bậc học từ mầm non đến trung học phổ thông. Trường lớp có đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân tại

phường nhà. Trên toàn địa bàn của phường hiện có 21 trường công lập, bao gồm 6 trường mầm non, 7 trường tiểu học, 5 trường THCS, 3 trường THPT. Trong những năm qua, trên địa bàn phường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường:

2.1. Đặc điểm học sinh của trường:

- Trường Tiểu học Nguyễn Trãi tọa lạc tại số 59 đường Văn Công Khai, phường Thủ Dầu Một, gần trung tâm của chợ Thủ Dầu Một, đa phần học sinh là con em người dân lao động phổ thông, buôn bán nhỏ và có học sinh là người dân tộc Hoa.

- Năm học 2025-2026, toàn trường có 28 lớp với tổng số học sinh 895, 100% học sinh học 2 buổi/ ngày, tỉ lệ học sinh / lớp là 32 học sinh/ lớp (Phụ lục 1).

- Trường có học sinh khuyết tật học hòa nhập nhưng gia đình chưa có giấy xác nhận nên gặp khó khăn trong học tập mặc dù giáo viên có nhiều giải pháp để hỗ trợ nhưng các em chưa nhiều tiến bộ.

- Đa số học sinh chăm ngoan, luôn có ý thức tự giác học tập, ham học hỏi; biết cách tự học dưới sự hướng dẫn của giáo viên; Chủ động, tích cực tham gia các hoạt động, vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống, học sinh có ý thức rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân đáp ứng được các yêu cầu theo mục tiêu chương trình giáo dục.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý:

- Tập thể luôn đoàn kết, thống nhất, trách nhiệm cao trong công việc và tích cực xây dựng chất lượng giáo dục của nhà trường. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năng động, sáng tạo, tận tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu thương học sinh, đáp ứng được các yêu cầu trong quản lý, chỉ đạo, trong công tác giảng dạy và thực hiện nhiệm vụ được giao. Các bộ phận thực hiện tốt công tác phối hợp giáo dục toàn diện học sinh.

- Về số lượng: Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên là 52 người (Gồm 48 viên chức và 04 hợp đồng 111 trong định biên). Trong đó:

- + Cán bộ quản lý: 03 người

- + Giáo viên: 41 người (Trong đó: 29 giáo viên nhiều môn; 4 giáo viên Tiếng Anh; 2 giáo viên Tin học; 2 giáo viên Âm nhạc; 3 giáo viên Thể chất; 01 giáo viên Tổng phụ trách Đội). Hiện tại còn thiếu giáo viên dạy Mỹ thuật, tỷ lệ giáo viên/ lớp đạt 1,4.

- + Nhân viên: 04 người gồm nhân viên Kế toán, Y tế, Văn thư và Thư viện - Thiết bị

- Về chất lượng

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt trình độ đào tạo Đại học. Hằng năm, cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên được bồi dưỡng, học tập thường xuyên để nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn.

+ 100% giáo viên có đảm bảo về trình độ Tin học, Tiếng Anh.

+ Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, năng động, trách nhiệm trong công tác. Năm học 2024-2025, nhà trường có 02 giáo viên được công nhận giáo viên dạy Giỏi cấp Thành phố. Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên năm học 2024-2025: 35/42 giáo viên xếp loại Tốt (83,3%); 7/42 giáo viên xếp loại Khá (16,7%).

+ 100% giáo viên được phân công dạy lớp đều được tập huấn Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đủ điều kiện để tham gia giảng dạy.

+ Trường có nhân viên ở các vị trí: Kế toán, Văn thư, Thiết bị, Y tế theo Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GDĐT ban hành hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

- Số lượng đảng viên của Chi bộ là 26 đồng chí, đạt tỉ lệ: 50%.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, cơ sở vật chất thực hiện bán trú:

2.3.1. Cơ sở vật chất:

- Nhà trường có 01 điểm trường chính với diện tích đất 6.482,2 m² được xây dựng kiên cố, với diện tích xây dựng 2.721,90m².

- Sân trường rộng rãi, diện tích sân chơi: 1.136,5 m² phục vụ tốt cho việc học tập, sinh hoạt ngoại khóa cũng như các hoạt động khác.

- Tổng số phòng học hiện có 30 phòng, diện tích mỗi phòng học là 48 m² được trang bị khang trang, sạch đẹp, thoáng mát với hệ thống đèn chiếu sáng, quạt, truyền hình đầy đủ; bàn ghế phù hợp với học sinh hỗ trợ giáo viên trong việc giảng dạy, vận dụng công nghệ thông tin.

- Khối phòng phục vụ học tập gồm: 02 phòng Tin học; 01 phòng Giáo dục Nghệ thuật; 01 phòng Giáo dục STEM; 1 phòng Thư viện; 01 phòng Thiết bị; 01 phòng Truyền thống; 01 phòng hoạt động Đội; 01 phòng hỗ trợ giáo dục đặc biệt.

- Khối phòng hành chính - quản trị gồm: 01 phòng Hiệu trưởng; 01 phòng Phó Hiệu trưởng; 01 phòng Y tế học đường; 03 phòng nghỉ giáo viên; 01 phòng họp; 01 phòng Hành chính; 01 phòng bảo vệ. Các phòng có đảm bảo tối thiểu về phương tiện làm việc.

2.3.2. Thiết bị dạy học:

- Nhà trường có trang bị về sách giáo viên, sách giáo khoa bổ trợ, đồ dùng, thiết bị dạy học tối thiểu ở các lớp theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

- Đảm bảo tất cả giáo viên được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học, sách giáo khoa theo quy định và sách tham khảo theo đề xuất của Tổ chuyên môn.

II. Mục tiêu giáo dục năm học 2025-2026:

1. Mục tiêu chung:

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 trong năm học 2025-2026. Tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày một cách hiệu quả tại trường.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, đảm bảo đủ số lượng và chất lượng để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt trong bối cảnh sát nhập, tinh gọn bộ máy và điều chỉnh địa giới hành chính.

- Tăng cường về cơ sở vật chất, Thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và đạt các tiêu chuẩn trường Chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Nâng cao hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Cũng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Từng bước đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường, theo kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 222/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số; Thực hiện hiệu quả Đề án “ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng

đến năm 2030”, bao gồm hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành, tiếp tục triển khai học bạ số, ứng dụng AI trong quản lý và dạy học, xây dựng Thư viện số và lớp học số.

- Xây dựng và phát triển mô hình “ Trường học xanh - lớp học mở” và “ Trường học hạnh phúc”, chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, thực hiện dân chủ, kỷ cương, nề nếp và chất lượng giáo dục.

- Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý phù hợp với điều kiện địa phương và đơn vị.

- Tích cực về công tác truyền thông giáo dục Tiểu học

2. Chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Đơn vị:

- Tập thể lao động tiên tiến: Tập thể lao động xuất sắc
- Được công nhận đạt tiêu chuẩn trường kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 và chuẩn Quốc gia mức độ 1.
- Chi đoàn, liên đội: Xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Thư viện đạt mức độ 1 theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn Thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

2.2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

- 100 giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp đạt mức Khá trở lên. Trong đó mức tốt đạt ít nhất 70%.
- Lao động tiên tiến: 100% cán bộ, quản lý, giáo viên, nhân viên.
- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: 18
- Bằng khen UBND thành phố: 10
- Chiến sĩ thi đua cấp thành phố: 01
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 17
- Giấy khen UBND phường: 52

2.3. Học sinh:

- 100% học sinh ở các khối lớp đạt các yêu cầu về phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và năng lực đặc thù.

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành Chương trình tiểu học.
- 98,5% học sinh hoàn thành Chương trình lớp học.
- Duy trì sĩ số: 100%
- Học sinh tích cực tham gia, đạt kết quả tốt các Hội thi do ngành, địa phương tổ chức.

III. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học 2025-2026:

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 4):

- Trường xây dựng kế hoạch dạy học đảm bảo dạy đủ các môn học, số tiết bắt buộc theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018.

+ Đối với lớp 1: Tổ chức dạy học 25 tiết / tuần theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; 4 tiết/ tuần hoặc 2 tiết/ tuần ở Tiếng Anh tự chọn; Dạy Tin học tự chọn 1 tiết/ tuần; Kỹ năng sống 1 tiết/ tuần; Kỹ năng công dân số 1 tiết/ tuần; giáo dục STEM 1 tiết/ tuần theo nhu cầu tự nguyện của học sinh.

+ Đối với lớp 2: Tổ chức dạy học 25 tiết/ tuần theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; 2 tiết/ tuần Tiếng Anh tự chọn ; Dạy Tin học tự chọn 1 tiết/ tuần; Kỹ năng sống 1 tiết/ tuần; Kỹ năng công dân số 1 tiết/ tuần; giáo dục STEM 1 tiết/ tuần; Kỹ năng an toàn chuyên sâu 1 tiết/ tuần theo nhu cầu tự nguyện của học sinh.

+ Đối với lớp 3: Tổ chức dạy học 28 tiết/ tuần theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; 4 tiết/ tuần Tiếng Anh thông qua môn Toán và khoa học ISMART ; Tiếng Anh tăng cường 2 tiết/ tuần; Kỹ năng sống 1 tiết/ tuần; Kỹ năng công dân số 1 tiết/ tuần; giáo dục STEM 1 tiết/ tuần; Kỹ năng an toàn chuyên sâu 1 tiết/ tuần theo nhu cầu tự nguyện của học sinh.

+ Đối với lớp 4 và lớp 5: Tổ chức dạy học 30 tiết/ tuần theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Kỹ năng sống 1 tiết/ tuần; Kỹ năng công dân số 1 tiết/ tuần; giáo dục STEM 1 tiết/ tuần; 2 tiết/ tuần Tiếng Anh tăng cường theo nhu cầu tự nguyện của học sinh.

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học:

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thể hiện trong năm học (Phụ lục 5):

Căn cứ các ngày lễ lớn, các hoạt động tuyên truyền, giáo dục theo chỉ đạo của các cấp, căn cứ vào tình hình thực tế, nhà trường xây dựng 8 chủ đề hoạt động theo từng tháng,

cùng nội dung trọng tâm và hình thức tổ chức, thời gian thực hiện, phân công người thực hiện và lực lượng tham gia cùng trao đổi, thống nhất, xây dựng kế hoạch cụ thể các hoạt động, đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 6):

Nhà trường tổ chức các nội dung giáo dục cho học sinh trong ngày theo nhu cầu của người học và trong thời gian bán trú để giúp các em có kỹ năng tự phục vụ; ý thức đọc sách tự học thông qua hoạt động tại Thư viện; có kỹ năng ứng xử; xử lý một số tình huống thường gặp trong thực tế.

3. Khung thời gian thực hiện Chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục:

- Thực hiện Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND thành phố Hồ Chí Minh ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh:

- + Ngày tập trung học sinh lớp 1: 21/8/2025 (Thứ Năm)
- + Ngày tựu trường, bàn giao lớp: 25/8/2025 (Thứ hai)
- + Ngày khai giảng: 05/9/2025 (Thứ Sáu)
- + Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến trước ngày 11/01/2026 (Gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)
- + Học kỳ II: Từ ngày 12/01/2026 đến trước ngày 24/5/2026 (Gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
- + Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 25/5/2026 đến ngày 31/5/2026.

Căn cứ các quy định, tình hình thực tế trong năm học, trường Tiểu học Nguyễn Trãi thực hiện thời gian Chương trình năm học 2025-2026 ở từng khối lớp như sau:

3.1. Đối với khối lớp 1

- Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần / tháng trong năm học và số lượng tiết học các năm học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 7).

- Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (Phụ lục 8).

3.2. Đối với khối lớp 2

- Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 7)

- Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (Phụ lục 8)

3.3. Đối với khối lớp 3

- Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 7)

- Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (Phụ lục 8).

3.4. Đối với khối lớp 4

- Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 7)

- Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (Phụ lục 8)

3.5. Đối với khối lớp 5

- Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 7)

- Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (Phụ lục 8)

- Căn cứ kế hoạch dạy học của trường, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học và phân phối chương trình theo đặc thù của Tổ, gửi kế hoạch dạy học và phân phối chương trình về Hiệu trưởng duyệt trước khi triển khai thực hiện.

IV. Giải pháp thực hiện

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp Tiểu học và tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày

1.1. Thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cấp Tiểu học.

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 5 phải đảm bảo tính khoa học, sư phạm, khai thác tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để giúp học sinh đạt được yêu cầu theo quy định của Chương trình.

- Thực hiện việc sử dụng sách giáo khoa theo đúng quy định ở tất cả các khối lớp.
- Các tổ chuyên môn căn cứ Công văn 2345/BGDĐT ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT; Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 để xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đảm bảo phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ, kỹ năng sống, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục.

1.2. Thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày có bán trú:

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết học 35 phút; Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của Chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục; phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh Tiểu học.

- Tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của ngành; hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều; Thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ; Việc tổ chức bán trú phải đảm bảo an toàn, vệ sinh thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, đảm bảo đủ số lượng và chất lượng để triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt trong bối cảnh sáp nhập, tinh gọn bộ máy và điều chỉnh địa giới hành chính.

2.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

- Năm học 2025-2026, nhà trường đề xuất tuyển dụng thêm 1 giáo viên dạy Mỹ thuật, đảm bảo theo số biên chế được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định chương trình giáo dục phổ thông 2018, sử dụng hiệu quả số giáo viên hiện có.

2.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn.

- Tổ chức triển khai lại các chuyên đề của ngành, các chuyên đề của trường, gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn

- Tổ chức chuyên đề theo từng khối lớp có hiệu quả để giáo viên trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, cách thức quản lý lớp , đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

- Hướng dẫn giáo viên trong tổ cùng tham gia xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, kịp thời phát hiện những thuận lợi, khó khăn về chuyên môn. Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm để nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên và cán bộ quản lý.

- Kịp thời triển khai các văn bản về tổ chức bộ máy chính quyền 2 cấp, sáp nhập địa giới hành chính có liên quan đến giáo dục và đào tạo như:

- + Thông tư 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của Chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông.

- + Thông tư số 12/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT ban hành quy định về phân quyền phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của Chính quyền hai cấp trong lĩnh vực giáo dục.

3. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1

3.1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Rà soát chỉnh trang sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất.

- Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn trong các hoạt động giáo dục và dạy học.

- Vận động giáo viên tự làm đồ dùng dạy học để đảm bảo giờ dạy đạt hiệu quả.

- Tiếp tục phát triển, xây dựng kho học liệu số, bài giảng số các môn học và hoạt động giáo dục để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra.

3.2. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

- Giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu bài học/ chủ điểm trong sách giáo khoa để phù hợp với thực tế về việc sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền hai cấp.

- Căn cứ khung nội dung giáo dục địa phương, tổ chuyên môn và giáo viên lựa chọn chủ đề, nội dung trong tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GDĐT thẩm định để xây dựng kế hoạch dạy học cho phù hợp ở các khối lớp.

3.3. Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn Quốc gia.

- Củng cố hồ sơ minh chứng, báo cáo tự đánh giá về công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT và Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ Giáo dục Đào tạo; đăng ký đánh giá ngoài vào tháng 01/2026 để được công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

4. Nâng cao hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4.1. Vận dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, tích cực đa dạng các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục để mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của Chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập để thiết kế trong sách giáo khoa. Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; Xây dựng phân phối chương trình linh hoạt phù hợp đối tượng học sinh, đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực của học sinh; vận dụng các mô hình, phương thức dạy học tiên tiến để nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục, tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thể chất gắn với các hoạt động ngoại khóa; đẩy mạnh giáo dục ý thức tự phục vụ, tự quản, giữ gìn vệ sinh cá nhân, chăm sóc sức khỏe bản thân.

- Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp “ Bàn tay nặn bột”; giảng dạy mỹ thuật theo phương pháp mới; Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên.

- Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở Tiểu học linh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế đối tượng học sinh, địa phương, nhà trường. Các nội dung lồng ghép tích hợp dạy học trong các môn học và hoạt động giáo dục như sau:

- + Tích hợp nội dung giáo dục địa phương thành phố Hồ Chí Minh: Sử dụng tài liệu giáo dục địa phương được sử dụng GDĐT thành phố Hồ Chí Minh số hóa.

- + Tích hợp nội dung giáo dục STEM: Sử dụng tài liệu giáo dục STEM tiểu học tiếp cận theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 Tiểu học do BGDDT phát hành.

- + Tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng công dân số: Tiếp liệu tập huấn thí điểm giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp Tiểu học do Bộ GDĐT ban hành.

- + Tích hợp nội dung giáo dục quyền con người trong môn Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên xã hội, Khoa học, Hoạt động trải nghiệm: Sử dụng tài liệu do Bộ GDĐT ban hành.

- + Tích hợp nội dung về tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước trong môn Đạo đức, tự nhiên xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lý, Mỹ thuật, Hoạt động trải nghiệm: Tài liệu do Bộ GDĐT ban hành.

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục kỹ năng phù hợp với thực tiễn.

- Tiếp tục việc dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; dạy học mỹ thuật theo phương pháp mới.

4.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá học sinh Tiểu học:

- Thực hiện đánh giá học sinh và đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá theo đúng các quy định hiện hành, tập trung đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh theo yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá ở các môn học, đảm bảo thống nhất, đồng bộ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tăng cường, kiểm tra đánh giá trong quá trình học tập của học sinh thông qua các câu hỏi, bài tập, thuyết trình, hoạt động học tập....; đánh giá định kỳ thông qua hình thức thực hành, có hướng dẫn chấm điểm, tiêu chí chấm cụ thể, có thông báo về các yêu cầu, hình thức đánh giá để học sinh chủ động.

- Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; Không kiểm tra, đánh giá vượt yêu cầu cần đạt của Chương trình.

- Thực hiện việc bàn giao kết quả cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, không để học sinh “Ngồi nhầm lớp”.

- Tập huấn hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ ở các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và các văn bản hướng dẫn chuyên môn của Sở GDĐT thành phố Hồ Chí Minh.

5. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục, đặc biệt đối với học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn:

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập - Xóa mù chữ; Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập - Xóa mù chữ.

- Chủ động tham mưu với chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo phổ cập - Xóa mù chữ; Xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục Tiểu học là giáo dục bắt buộc theo luật Giáo dục 2019.

- Tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về giáo dục hòa nhập của trẻ khuyết tật; học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân, tùy theo mức độ khuyết tật mà được miễn một phần và một số nội dung môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè cùng lớp.

- Tổ chức hội thảo dành cho học sinh khuyết tật học hòa nhập, tạo sân chơi và cơ hội rèn luyện sức khỏe để giúp các em mạnh dạn, tự tin, hòa nhập vào cuộc sống.

6. Triển khai hiệu quả về dạy học ngoại ngữ, ứng dụng Tin học, giáo dục STEM, công dân số để từng bước đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

6.1. Tổ chức thực hiện từng bước đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; học Tiếng Anh với người bản xứ, dạy học Tiếng Anh qua môn Toán và khoa học

+ Đối với lớp 1, lớp 2:

Nhà trường tổ chức dạy học tự chọn nâng cao 4 tiết/ tuần dạy Tiếng Anh qua môn Toán và Khoa học cùng phần mềm hỗ trợ ISMART và 2 tiết/ tuần ở Tiếng Anh tăng cường. Ngoài ra còn dạy học 2 tiết/ tuần tự chọn cho học sinh.

+ Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5:

Nhà trường tổ chức dạy học 4 tiết/ tuần Tiếng Anh theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018; 4 tiết/ tuần qua môn Toán và Khoa học cùng phần mềm hỗ trợ ISMART và 2 tiết/ tuần ở Tiếng Anh tăng cường.

- Sử dụng sách giáo khoa môn Tiếng Anh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh, tập trung vào đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh, tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ phải kiểm tra đủ 4 kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết theo quy định. Khuyến khích giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua các phương tiện truyền thông, qua truyền hình, đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như: Hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu...

Năm học 2025-2026: Tổ chức giảng dạy Tiếng Anh lớp 1 (2 lớp); lớp 3 (1 lớp) qua môn Toán và Khoa học và tổ chức dạy Tiếng Anh tăng cường theo tự nguyện đăng ký ở học sinh.

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về tầm quan trọng của việc học Tiếng Anh sớm, hướng tới xây dựng môi trường ngôn ngữ Tiếng Anh trong, ngoài nhà trường, tại gia đình và cộng đồng.

6.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục Tin học:

- Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục Tin học ở Tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Tổ chức thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Trong đó:

+ Đối với lớp 1, lớp 2: Giảng dạy Tin học tự chọn (1 tiết/ tuần)

+ Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5: Giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 (1 tuần/ tiết).

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, đảm bảo thiết bị dạy học để nâng cao chất lượng giảng dạy ở môn Tin học.

6.3. Thực hiện giáo dục STEM:

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của ngành về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học.

- Tổ chức các hình thức giáo dục STEM, các chủ đề STEM; xây dựng câu lạc bộ STEM theo nhu cầu học tập của học sinh.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, triển khai giáo dục kỹ năng số, học bạ số và phát triển Thư viện số, lớp học số:

7.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số:

- Đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường các điều kiện, đảm bảo kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo trong dạy học.

- Đảm bảo thiết bị dạy học, tập huấn giáo viên đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh.

- Triển khai hệ thống dạy học trực tuyến, số hóa học liệu điện tử, xây dựng giáo án điện tử, bài giảng, bài học trực tuyến.

- Đảm bảo tính chính xác về số liệu, thông tin trên cơ sở dữ liệu đúng quy chuẩn của ngành, dữ liệu theo hệ thống lâu dài.

7.2. Triển khai khung năng lực số, học bạ số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI)

- Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, nhằm hình thành và phát triển năng lực thiết yếu cho học sinh như: Dạy học Tin học, tích hợp dạy kỹ năng công dân số vào các môn học, các hoạt động giáo dục.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) tự động hóa về sổ sách, thời khóa biểu và tổ chức các chuyên đề để bồi dưỡng năng lực cho giáo viên về sử dụng trí tuệ nhân tạo.

- Tiếp tục triển khai học bạ số ở các lớp theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên, CNTT, Văn thư về kỹ năng phát hành, cập nhật, quản lý, xác thực học bạ số.

- Thực hiện quy chế quản lý theo dõi đánh giá học sinh và học bạ số, ban hành quy chế quản lý học bạ số.

7.3. Thực hiện mô hình Thư viện thân thiện và xây dựng Thư viện số

- Khai thác hiệu quả, thiết thực các hoạt động Thư viện, khuyến khích học sinh đọc sách; Xây dựng thời khóa biểu có dành cho tiết đọc, tiết học ở Thư viện theo quy định, ứng dụng CNTT trong quản lý và tổ chức hoạt động Thư viện, vận động phụ huynh tham gia trong quá trình tổ chức để góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động Thư viện, đảm bảo lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì thư viện đạt Mức 1 theo Thông tư 16/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

8. Xây dựng và phát triển mô hình “ Trường học xanh, lớp học mở” và “ trường học hạnh phúc”, chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, thực hiện dân chủ, kỷ cương, nề nếp và chất lượng giáo dục.

8.1. Xây dựng và phát triển mô hình “ Trường học xanh, lớp học mở ” và “Trường học hạnh phúc”

- Tiếp tục xây dựng mô hình “ Trường học hạnh phúc” hướng đến mục tiêu xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học. Tổ chức các hoạt động nhằm tăng cường nâng cao hiệu quả kỹ năng giáo dục học sinh để góp phần phát triển mô hình “ Trường học hạnh phúc”

- Duy trì mô hình “ Trường học xanh lớp học mở” ở các lớp, tổ chức các hoạt động đạt hiệu quả mô hình ở nhà trường.

8.2. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, thực hiện dân chủ, kỷ cương, nề nếp và chất lượng giáo dục:

- Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kế hoạch giáo dục và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia giám sát của lực lượng trong và ngoài nhà trường.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, thực hiện dân chủ, kỷ cương. Tăng cường quản lý về hoạt động dạy thêm - học thêm theo quy định của Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

- Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định không ép buộc, vận động học sinh mua.

- Thực hiện các liên kết giáo dục, chương trình giáo dục tích hợp được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

9. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, phổ biến tuyên truyền các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.

- Thực hiện nghiêm túc về quy chế dân chủ; mỗi thầy (Cô) giáo phải là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục.

- Luôn tạo cơ hội để cán bộ quản lý, giáo viên phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp về sáng kiến để nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện tốt việc khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo Nghị định 73/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ.

- Vận động giáo viên, nhân viên và học sinh hạn chế sử dụng sản phẩm bằng nhựa để bảo vệ môi trường.

- Duy trì và phát huy công trình không gian văn hóa Hồ Chí Minh.

10. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông giáo dục:

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông về giáo dục như: Cập nhật thường xuyên về thông tin, hình ảnh trên Website của trường, cuộc họp với phụ huynh học sinh, bảng thông tin của trường.

- Phối hợp quản lý, vận hành hoàn chỉnh dữ liệu thống kê giáo dục trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành.

V. Các nhiệm vụ thường xuyên:

1. Công tác kiểm tra:

- Xây dựng kế hoạch, phân công nhân sự để thực hiện công tác kiểm tra, kiểm tra chuyên đề theo đúng quy định.

- Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đầy đủ về chủ trương, chính sách theo quy định.

- Xây dựng về công khai quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ; Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 18/7/2024 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất, đảm bảo thông suốt.

2. Công tác thi đua:

- Thông qua Hội nghị viên chức để phát động thi đua trong nhà trường nhằm tạo động lực giúp đội ngũ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện việc đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, đánh giá viên chức theo hướng dẫn và các chính sách quy định đặc thù của Thành phố.

3. Công tác phòng chống dịch bệnh:

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh và xây dựng các phương án phòng, chống dịch tại trường để thực hiện khi có dịch bệnh xảy ra và thực hiện tốt về vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh.

- Phối hợp với cơ quan y tế địa phương để thực hiện về phòng, chống dịch; Tiêm ngừa cho học sinh (Nếu có).

4. Công tác phối hợp

4.1. Chi bộ nhà trường

- Thực hiện sinh hoạt định kỳ theo quy định và tiếp tục nâng cao về chất lượng sinh hoạt Chi bộ.

- Tiếp tục việc học tập theo Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

4.2. Chi đoàn:

- Tập hợp vận động đoàn viên tham gia xung kích trong công tác chuyên môn, các phong trào ở trường và hoạt động của phường đoàn chỉ đạo.

- Hoạt động theo hướng dẫn của Đoàn phường Thủ Dầu Một; Xây dựng kế hoạch công tác của Chi đoàn nhiệm kỳ 2025-2026 phù hợp với điều kiện ở trường.

4.3. Liên đội:

- Tham gia đầy đủ và có hiệu quả các chương trình do Hội đồng các cấp chỉ đạo; Phối kết hợp với giáo viên thể chất để phát triển phong trào Thể dục thể thao; bộ phận y tế để tuyên truyền, giáo dục về phòng chống bệnh.

5. Công tác phối hợp với cha mẹ học sinh:

- Đảm bảo việc phối hợp với cha mẹ học sinh bằng nhiều hình thức như: Nhóm zalo lớp, trực tiếp.... để trao đổi, liên lạc những vấn đề có liên quan đến việc học tập, giáo dục học sinh và vấn đề khác về trường.

- Tăng cường tạo mối quan hệ tốt đẹp với cha mẹ học sinh, huy động những cha mẹ học sinh có tâm huyết với giáo dục để tham gia các hoạt động ở nhà trường.

6. Các hoạt động phong trào, hoạt động rèn kỹ năng:

- Tham gia đầy đủ các hội thi ở giáo viên, học sinh do các cấp tổ chức như: Giáo viên chủ nhiệm giỏi; an toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ...

- Đảm bảo hiệu quả các ngày hội tại trường như: Hội thi nghi thức Đội; Hội khỏe phù đồng; trang trí mai, đào vào Tết Nguyên đán...

VI. Tổ chức thực hiện:

1. Hiệu trưởng:

- Định hướng những nhiệm vụ trọng tâm trong năm học; Chỉ đạo bộ phận chuyên môn cùng các bộ phận tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Triển khai và chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục năm học.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá hiệu quả công việc của bộ phận, cá nhân có liên quan.

2. Phó Hiệu trưởng:

- Tham mưu xây dựng kế hoạch giáo dục của trường; tổ chức lấy ý kiến của các tổ chuyên môn, giáo viên để hoàn chỉnh kế hoạch giáo dục.
- Chỉ đạo, định hướng cho các tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; Phê duyệt kế hoạch của tổ chuyên môn, thường xuyên trao đổi với tổ, giáo viên để nắm bắt tình hình và có biện pháp điều chỉnh.
- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của nhà trường bám sát kế hoạch chuyên môn đã xây dựng.

3. Tổ trưởng chuyên môn, Tổ văn phòng

- Tổ chức nghiên cứu, thảo luận về kế hoạch giáo dục của trường; thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường ở những nội dung liên quan.
- Kiểm tra, nắm bắt tình hình thực hiện kế hoạch ở tổ, giáo viên.
- Căn cứ kế hoạch giáo dục của trường để xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của tổ.
- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của Tổ bám theo kế hoạch chuyên môn đã xây dựng.

4. Tổng phụ trách Đội:

- Phối hợp tổ chức giáo dục học sinh, các hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp phù hợp với đối tượng học sinh.
- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác để tổ chức các hoạt động Đội, Sao nhi đồng phù hợp với điều kiện nhà trường nhất là các hoạt động rèn kỹ năng ở học sinh.

5. Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn:

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục ở nhà trường; Thực hiện tốt việc dạy học và giáo dục học sinh ở lớp mình giảng dạy.
- Phối hợp với các bộ phận có liên quan tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp.
- Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá.

- Xây dựng kế hoạch cá nhân và kịp thời đề xuất báo cáo những khó khăn vướng mắc để trường có định hướng tháo gỡ.

6. Nhân viên

- Thực hiện tốt việc hỗ trợ, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, bộ môn và các bộ phận liên quan tổ chức tốt các hoạt động dạy học, giáo dục, ngoại khóa cho học sinh.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ của bản thân theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Đẩy mạnh việc tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao tay nghề chuyên môn nghiệp vụ, đạt chuẩn nghề nghiệp và vị trí việc làm.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Nguyễn Trãi./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXXH PTDM;
- Ban giám hiệu trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Trọng Hiền

Phụ lục 1. Đặc điểm học sinh của trường

Khối	lớp	Số học sinh	Nữ	Dân tộc	2 buổi	Bán trú	HS khuyết tật	Tỉ lệ HS/lớp
Một	6	188	93	02	188	133	0	31.5
Hai	5	180	81	02	180	97	0	36
Ba	6	176	88	05	176	90	0	29.3
Bốn	6	195	100	04	195	120	0	32.5
Năm	5	156	75	01	156	90	0	31.2
T. Cộng	28	895	437	14	895	530	0	32

Phụ lục 2. Cơ cấu đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

	Tổng số		Đảng		Chi đoàn		Công đoàn		Biên chế	HD 111	GVCN lớp	GV bộ môn	Tỉ lệ GV/lớp
	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ					
CBQL	03	02	03	02	0	0	03	02	03	0	0	0	0
Giáo viên	40	33	20	19	03	03	40	33	40	0	29	11	1.42
Nhân viên	09	07	03	03	0	0	09	07	05	04	0	0	0
T. Cộng	52	42	26	24	03	03	52	42	48	04	29	11	1.42

Phụ lục 3a. Trình độ đào tạo Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

	Số lượng	Đại học		Cao đẳng		Trung cấp		Dưới trung cấp	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
CBQL	03	03	100	0	0	0	0	0	0
Giáo viên	40	34	85	05	12.5	01	2.5	0	0
Nhân viên	09	03	33.3	0	0	02	22.2	04	44.5
Tổng cộng	52	40	76.7	05	9.6	03	5.8	04	7.9

Phụ lục 3b. Trình độ đào tạo Tin học, ngoại ngữ, chính trị

		Tin học				Tiếng Anh			Lý luận chính trị	
	Tổng số	Cử nhân	A	B	UBCNTT	Cử nhân	A	B	Trung cấp	Sơ cấp
CBQL	03	0	01	02	0	0	01	02	03	0
Giáo viên	40	02	30	05	03	04	19	17	0	09
Nhân viên	09	0	03	02	0	01	01	02	0	0
T. Cộng	52	02	34	09	03	05	21	21	03	09

Phụ lục 4. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

TT	HĐ giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 1		
		Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII
I	Môn học/ hoạt động giáo dục bắt buộc															
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	144	136	245	144	136	245	144	136
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	TNXH	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
5	L Sử & Địa lý	0	0	0	0	0	0	0	0	0	70	36	34	70	36	34
6	Khoa học	0	0	0	0	0	0	0	0	0	70	36	34	70	36	34
7	Tin học & CNTT	35	18	17	35	18	17	70	36	34	70	36	34	70	36	34
8	GDTC	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
9	Âm nhạc	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
10	Mỹ thuật	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
11	HĐ trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	51	54	105	54	51
12	Tiếng Anh	0	0	0	0	0	0	140	72	68	140	72	68	140	72	68
II	Môn học tự chọn, hoạt động củng cố nâng cao															
1	Tiếng Anh (lớp 1,2)	70	36	34	70	36	34	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Tiếng Anh Ismart	140	72	68	0	0	0	140	72	68	0	0	0	0	0	0
3	Tiếng Anh tăng cường	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
4	KNCDS	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
5	KNS	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
6	STEM/STEAM	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
7	KNAT	35	18	17	35	18	17	35	18	17	0	0	0	0	0	0
8	Củng cố ôn tập	35	18	17	35	18	17	35	18	17	0	0	0	0	0	0

Phụ lục 5. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học 2025-2026:

Tháng	Chủ điểm	Nội dung	Hình thức hoạt động	Thời gian
9/2025	Vui đến trường	- Xây dựng nề nếp kỷ cương trường lớp.	- Ổn định tổ chức, xây dựng nề nếp đi vào năm học mới.	20/8/2025 đến 29/8/2025
		- Tổ chức tốt lễ khai giảng ngày toàn dân đưa trẻ đến trường.	- Bầu cán sự lớp. Đề ra các chỉ tiêu thi đua của lớp về học tập, hạnh kiểm và hoạt động phong trào.	05/9/2025
		- Phát động chủ đề công tác Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2025-2026. Phát động phong trào Nuôi heo đất	- Tham gia tốt Lễ khai giảng	
		- Phát động học sinh tặng lồng đèn nhân dịp trung thu	- TPT phát động chủ đề năm học.	08/9/2025
			- Phát heo đất cho học sinh các lớp gây quỹ.	
		- Tổ chức Lễ phát động phòng chống ma túy; Tháng cao điểm An toàn giao thông.	- TPT phát động dưới sân cờ, thông qua GVCN đăng nhóm Zalo lớp để PHHS nắm.	15/9/2025 đến 22/9/2025
		- Tổ chức cho PH và HS kí cam kết ATGT.	- Mời công an Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an TP. Hồ Chí Minh về trường tuyên truyền	15/9/2025
			- Phát cho học sinh 03 bản về đưa PH đọc và kí cam kết ATGT (trường giữ 01 bản, PH giữ 01 bản và Công an giữ 01 bản)	15/9/2025 đến 19/9/2025
		- Sinh hoạt tiêu sử Danh nhân Nguyễn Trãi; quá trình hình thành, các thành tích nhà trường đạt được. Sinh hoạt tìm hiểu về Thư Bác Hồ gửi các em học sinh nhân ngày khai trường	- Học sinh toàn trường tìm hiểu tiêu sử Danh nhân Nguyễn Trãi	22/9/2025
		- Sinh hoạt về nội quy trường, lớp		
		- Tổ chức hoạt động Quyên góp lồng đèn	- Phát động đến tất cả học sinh khối 3,4,5	15/9/2025 đến 22/9/2025

Tháng	Chủ điểm	Nội dung	Hình thức hoạt động	Thời gian
		- Tổ chức Quyên góp, ủng hộ nhân dân Cuba gặp khó khăn - Tổ chức Lễ phát động phong trào “Độc và làm theo báo Đội” và triển khai Chương trình Rèn luyện Đội viên năm học 2025 – 2026. - Tổ chức lễ phát động phong trào “<i>Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng</i>”	- Tổ chức cho học sinh quyên góp trong buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần. - Phát động phong trào và triển khai chương trình đến học sinh toàn trường tham gia đạt hiệu quả - Phát động các chi đội thực hiện phong trào hàng tuần vào các buổi sinh hoạt dưới cờ theo sự phân công của Liên đội.	29/9/2025 29/9/2025
10/2025	Vì một môi trường an toàn, hạnh phúc	- Tổ chức thực hiện tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2025 -Thực hiện phong trào tích điểm A. - Tiếp tục triển khai phong trào “Độc và làm theo báo Đội” - Vui hội Trăng Rằm - Tổ chức Chuyên đề phòng chống xâm hại, với chủ đề “Em biết tự bảo vệ mình” - Tổ chức Đại hội Liên đội nhiệm kỳ năm học 2025 – 2026	- Treo băng rôn, khẩu hiệu tại trường TH Nguyễn Trãi. Xây dựng “Tủ sách thân thiện”, “Tủ sách lớp học”, “Góc đọc sách của em ở nhà”, học sinh tìm đọc và giới thiệu những quyển sách hay; kể những câu chuyện hay đến bạn bè, thầy cô và mọi người. - GVCN triển khai và nhận xét đánh giá học sinh các lớp tham gia. Chọn 1 học sinh tiêu biểu trong mỗi tháng. - Triển khai tất cả học sinh khối lớp Hai đến khối lớp Năm, mỗi lớp ít nhất 3 đến 5 cuốn báo. - Tổ chức các hoạt động: trang trí trung thu, văn nghệ; thi thời trang Chú Cuội – Chị Hằng. - Mời báo cáo viên về trường tổ chức sinh hoạt chuyên đề. - Tổ chức Đại hội bầu ra 11 học sinh là Ban chỉ huy Liên	Theo KH của cấp trên Học sinh nhận quà từ 06/10/2025 đến 10/10 Suốt cả năm 06/10/2025 Dự kiến 13/10/2025 Dự kiến 17/10/2025

Tháng	Chủ điểm	Nội dung	Hình thức hoạt động	Thời gian
		- Kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 - Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng với chuyên đề “Hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy chữa cháy, cứu nạn-cứu hộ, tăng cường công tác phòng cháy cho học sinh” - Tổ chức Sinh hoạt Sao nhi đồng - Triển khai hoạt động “Giờ ra chơi trải nghiệm, sáng tạo” - Tập huấn Ban chỉ huy Liên đội	đội nhiệm kỳ năm học 2025 – 2026. - Tìm hiểu ý nghĩa ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 - Phối hợp với công an Phường mời Đội cảnh sát PCCC&CNCH công an thành phố Hồ Chí Minh về trường Tổ chức hoạt động. - Phân công Phụ trách Sao và nhóm sao nhi đồng thực hiện vào sáng thứ 3 hàng tuần. - Triển khai ít nhất 01 mô hình trải nghiệm sáng tạo, trang bị kỹ năng sống cho học sinh gắn với chủ đề năm học - Theo KH của HĐĐ cấp trên	20/10/2025 27/10/2025 Thứ 3 hàng tuần và xuyên suốt trong cả năm học Thực hiện trong các giờ ra chơi
11/2025	Tri ân thầy cô – Kết nối bạn bè	- Tổ chức sinh hoạt Đội và Sao nhi đồng lồng ghép BVMT, SDNLTK&HQ - Triển khai phong trào “Thiếu nhi Thành phố thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”. Phát động phong trào “Nghìn việc tốt”, “Nói lời hay, làm việc tốt” - Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 - Tổ chức thi thiết kế thiệp, và văn nghệ cho học sinh toàn trường. - Triển khai chương trình “Thiếu nhi Việt	- Tiếp tục giáo dục ý thức bảo vệ môi trường và SDNLTK&HQ. Tham gia SH Sao nhi đồng - Triển khai sâu rộng đến toàn thể học sinh, có hình thức tuyên dương, khen thưởng học sinh thực hiện tốt - Phát động phong trào thi đua học tập tốt trong học sinh mừng thầy cô giáo. Tổ chức Sinh hoạt tìm hiểu ý nghĩa truyền thống về ngày 20/11 trong tiết SH đầu tuần - Lập kế hoạch thông báo đến các lớp các hội thi: Thiết kế thiệp; thi văn nghệ. - Triển khai chương trình đến học sinh toàn trường.	Thứ 3 hàng tuần, suốt năm học. 03/11/2025 03/11 đến 20/11/2025 10/11/2025

Tháng	Chủ điểm	Nội dung	Hình thức hoạt động	Thời gian
		Nam – Học tập tốt, rèn luyện chăm” - Tổ chức hoạt động xây dựng văn hóa ứng xử “Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường” - Giới thiệu sách “Hoa xuân đất nước, Đội ta tiếp bước”	- Xây dựng kế hoạch cụ thể, nói chuyện, xây dựng tình huống cho học sinh ứng xử... - Giới thiệu sách đến học sinh toàn trường	24/11/2025 Trong tháng 11/2025
12/2025	Uống nước nhớ nguồn	- Phát động Phong trào Kế hoạch nhỏ. - Ngày thế giới phòng chống HIV- AIDS - Tổ chức hoạt động giáo dục chủ quyền biển đảo Tổ quốc cho học sinh toàn trường. - Phát động đợt thi đua chào mừng ngày thành lập QĐNDVN. - Giáo dục truyền thống QĐNDVN. - Tổ chức trải nghiệm - Chuẩn bị kết nạp Đội đợt 1. - Tiếp tục giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, GD BDKH	- TPT phát động và thu gom phong trào kế hoạch nhỏ. Tổ chức thu gom giấy vụn - Tuyên truyền, cung cấp cho các em một số kiến thức sơ đẳng về ma túy, về nghiện ma túy, các phương thức sử dụng ma túy và tác hại của ma túy với con người - Lập kế hoạch, mời báo cáo viên về tuyên truyền về chủ quyền biển đảo cho toàn trường. Tổ chức thi hái hoa dân chủ - Tìm hiểu những người con anh hùng của đất nước, của quê hương. - Tổ chức nghe nói chuyện về lịch sử, ý nghĩa của ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 - Tổ chức cho học sinh đi tham quan nơi ở, học tập và thói quen sinh hoạt của các chú bộ đội trường Sĩ Quan Công Binh - Tổ chức bồi dưỡng học sinh khối 3 chuẩn bị kết nạp đội. - Kiểm tra việc thực hiện phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, (Trồng cây xanh, tổng	Theo kế hoạch chỉ đạo của HĐĐ 01/12/2025 08/12/2025 15/12 đến 22/12/2025 22/12/2025 Dự kiến từ 15/12 đến 19/12/2025 Cuối tháng Từ 25/12 đến 31/12/2025

Tháng	Chủ điểm	Nội dung	Hình thức hoạt động	Thời gian
		- Tiếp tục tổ chức “Giờ ra chơi trải nghiệm, sáng tạo”	vệ sinh trường học, Tiết kiệm điện, nước, thu gom rác...)	
1 + 2/2026	Xuân Yêu thương	- Tổ chức kết nạp Đội.	- Kết nạp Đội đợt 1 cho học sinh khối 3	09/01/2026
		- Sinh hoạt “Phòng tránh tai nạn thương tích”	- Tổ chức sinh hoạt dưới cờ, thi đồ vui	12/01/2026
		- Thi tiểu phẩm ATGT dành cho học sinh lớp 4, 5	- Lập kế hoạch tổ chức cho các lớp tham gia	19/01/2026
		- Sinh hoạt tìm hiểu về Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 03/2	- Tổ chức tìm hiểu về ý lịch sử sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam	02/02/2026
		- Phong trào “Cây mùa xuân cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn vui tết”- Phát động phong	- Phát động phong trào đến toàn thể học sinh	Từ 02/02 đến 09/02/2026
		- Tổ chức ngày hội “Tết sum vầy”	- Trao quà tết cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong Liên đội.	09/02/2026
		- Nhắc nhở HS vệ sinh an toàn thực phẩm trước, trong và sau tết	- Kết hợp GVCN nhắc nhở học sinh.	09/02 đến 13/02/2026
		- Tìm hiểu các phong tục, tập quán, ... của ngày Tết cổ truyền của các dân tộc Việt Nam.	- Tổ chức thi “Hái hoa dân chủ” trong buổi sinh hoạt dưới cờ.	23/02/2026
		- Phát động học sinh tham gia Cuộc thi sưu tập và tìm hiểu tem Bưu chính năm 2026	- Phát động học sinh khối 3, 4, 5 tham gia.	23/02/2026
		- Giáo dục học sinh lòng kính trọng và biết ơn cha mẹ, cô giáo, người chị, người phụ	- Thi đua học tốt chào mừng ngày 8/3	02/3 đến 08/3/2026

Tháng	Chủ điểm	Nội dung	Hình thức hoạt động	Thời gian
3/2026	Yêu thương gia đình – Tôn trọng phụ nữ	nữ thể hiện được ứng xử trong giao tiếp. - Duy trì thực hiện cuộc vận động “Mỗi tuần mỗi câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng” - Tổ chức Ngày hội “Thiếu nhi vui khỏe” - Tổ chức diễn đàn “Điều em muốn nói ” - Tuyên truyền ý nghĩa ngày 26/3 - Tổ chức lễ kết nạp Đội đợt 2 - Tiếp tục thực hiện phong trào “ Xanh – sạch – đẹp ở lớp học”. Trồng cây xanh ở các lớp. Thực hiện “ Ngày thứ bảy tình nguyện” - Tổ chức cho học sinh hoạt động trải nghiệm. - Tổ chức ôn tập cho HS qua hình thức “Rung chuông vàng” - Tổ chức học tập trải nghiệm tại trường, rèn kỹ năng sống cho HS	- Phân công các chi đội thực hiện lồng ghép vào sinh hoạt chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp. - Lập kế hoạch tổ chức. - Tổ chức cho học sinh khối 3, 4, 5 - Nghe giới thiệu về ý nghĩa ngày thành lập Đoàn 26/3 - Tổ chức lễ kết nạp cho những học sinh còn lại của khối 3. - TPT+ GVCN thực hiện lồng ghép trong tiết SHNC, GVCN nhắc nhở, giúp đỡ HS thực hiện để các em tham gia phong trào một cách xuất sắc. Có kiểm tra tổng kết, tuyên dương . - Lập kế hoạch tổ chức cho học sinh khối 2,3,4,5 - GVCN ra câu hỏi tổ chức ôn tập. Tổ chức Rung chuông vàng cho HS khối 3 - Lập kế hoạch tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm học tập	Thực hiện suốt năm học Theo KH của HĐĐ 09/3/2026 23/3/2026 20/3/2026 Tháng 3/2025 Cuối tháng
4/2026		- Tổ chức học tập trải nghiệm ngoài nhà trường, rèn kỹ năng sống cho HS - Tổ chức cho HS khối 4, 5 viết bài cảm nhận sau chuyến đi trải nghiệm - Tổ chức thu gom và phân loại rác thải: rác	- Lập kế hoạch tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm học tập - Sau khi học sinh tham gia trải nghiệm về nhà viết bài cảm nhận nộp cho GVCN - Tổ chức hoạt động phân loại rác thải	Trong tháng 4 13/4/2026

Tháng	Chủ điểm	Nội dung	Hình thức hoạt động	Thời gian
	Em và môi trường xanh	thải tái chế, rác thải nguy hại. Tổ chức cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm tái chế rác thải thành các đồ chơi, vật dụng, ... - Tổ chức ôn tập cho HS chuẩn bị KT cuối kì II qua hình thức “Rung chuông vàng” - Giỗ tổ Hùng Vương - Tuyên truyền ý nghĩa ngày Giải phóng miền Nam – thống nhất đất nước - Tổ chức cho học sinh đi tham quan địa chỉ đỏ. - Tiếp tục nhắc nhở học sinh tham gia tốt chương trình “Thiếu nhi Việt Nam – Học tập tốt, rèn luyện chăm” do Hội đồng Đội TW phát động	- GVCN + BGH ra câu hỏi tổ chức ôn tập. Tổ chức Rung chuông vàng cho HS khối 5 môn Tiếng Anh - Sưu tầm các hình ảnh về ngày giỗ tổ Hùng Vương 10/3 (ÂL) - Sinh hoạt ý nghĩa ngày 30/4/1975 - Tổ chức về nguồn. Lên kế hoạch tổ chức cho học sinh tham quan khu di tích Nhà tù Phú Lợi - Duy trì cả năm học	Trong tháng 4 20/4/2026 27/4/2026 28/4/2026 Xuyên suốt cả năm
5/2026	Bác Hồ kính yêu	- Giáo dục học sinh hiểu biết về cuộc đời, sự nghiệp của Bác Hồ, tình cảm của Bác Hồ với thiếu nhi - Kỷ niệm ngày sinh Bác Hồ, ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh - Tổ chức ngày hội Khai heo đất	- Phát động tháng thi đua cuối năm học tập đạt thành tích dâng Bác. - Thi kể chuyện về Bác Hồ trong buổi sinh hoạt dưới cờ. - Tổ chức ngày hội vệ sinh trường học - Tìm hiểu về Đội TNTP Hồ Chí Minh - Tổ chức đồng loại tất cả các lớp.	04/5/2026 Trong cả tháng 5/2026 11/5/2026 16/5/2026

Phụ lục 6. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường:

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/ quy mô	Thời gian	Địa điểm
1	Giáo dục học sinh giữ gìn vệ sinh và dinh dưỡng học đường	Giáo dục vệ sinh, dinh dưỡng bán trú, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe bản thân	Tất cả học sinh	Học kỳ 1	Tại lớp học và sân trường
2	Giáo dục ý thức tự phục vụ và giúp đỡ bạn	Tổ chức ăn, nghỉ trưa cho học sinh	Tất cả học sinh	Học kỳ 1	Tại lớp học
3	Làm quen với Thư viện, giáo dục ý thức đọc sách và tự học	Hoạt động đọc sách tại Thư viện	Tất cả học sinh	Học kỳ 1	Thư viện trường; ở lớp
4	Giáo dục kỹ năng ứng xử, kỹ năng sống	Giáo dục kỹ năng ứng xử, kỹ năng sống, vui chơi an toàn	Tất cả học sinh	Học kỳ II	Sân trường; lớp học

Phụ lục 7: Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm 2025-2026 và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần

KHỐI 1

(Thứ tự tiết các lớp có thay đổi; đảm bảo đủ 35 tiết và bố trí tiết STEM/ STEAM , Kỹ năng sống, Kỹ năng Công dân số; Kỹ năng An toàn chuyên sâu; Tiếng Anh ISMART là tiết học cuối tiết học theo nhu cầu của học sinh)

Bán trú							
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Điều chỉnh
Sáng	1	Chào cờ-HĐTN	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	2	Tin học	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Âm nhạc	Tiếng Việt	
	3	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Anh	
	4	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	Toán	Hoạt động trải nghiệm	
Chiều	1	Đạo đức	Toán	Mĩ thuật	Tiếng Anh Ismart	Tiếng Việt	
	2	Tự nhiên và Xã hội	Tự nhiên và Xã hội	Tiếng Anh Ismart	Tiếng Anh Ismart	Tiếng Việt	
	3	STEM/TSEAM	Kỹ năng sống	Tiếng Anh Ismart	Kỹ năng Công dân số	Sinh hoạt lớp+HĐTN	
Tổng số tiết/ tuần: 35 tiết							
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			12			
2	Toán			03			
3	Đạo đức			01			
4	Hoạt động trải nghiệm			03			
5	Tự nhiên và Xã hội			02			
6	Giáo dục thể chất			02			
7	Âm nhạc			01			
8	Mĩ thuật			01			
9	Tin học tự chọn			01			
10	Tiếng Anh tự chọn			02			
11	Tiếng Anh Ismart (lớp 1/1; 1/2			04			
12	STEM/TSEAM			01			
13	Kỹ năng sống			01			
14	Kỹ năng Công dân số			01			
15	Tiếng Anh tăng cường (các lớp 1/3; 1/4; 1/5; 1/6			02			
16	Kỹ năng An toàn chuyên sâu			01			
17	Ôn tập , củng cố			01			

KHỐI 2

(Thứ tự tiết các lớp có thay đổi; đảm bảo đủ 35 tiết và bố trí tiết STEM/ STEAM , Kỹ năng sống, Kỹ năng Công dân số; Kỹ năng An toàn chuyên sâu là tiết học cuối tiết học theo nhu cầu của học sinh)

Bán trú							
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Điều chỉnh
Sáng	1	Chào cờ-HĐTN	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh tăng cường	Tin học	Âm nhạc	
	2	Tiếng Anh	Toán	Mĩ thuật	Giáo dục thể chất	Toán	
	3	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	4	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
Chiều	1	Toán	Tự nhiên và Xã hội	Toán	Toán	Ôn tập	
	2	Đạo đức	Kỹ năng sống	Tự nhiên và Xã hội	Hoạt động trải nghiệm	Sinh hoạt lớp+HĐTN	
	3	Tiếng Anh tăng cường	Tiếng Anh tăng cường	STEM/ TSEAM	Kỹ năng An toàn chuyên sâu	Kỹ năng Công dân số	
Tổng số tiết/ tuần: 35 tiết							
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			10			
2	Toán			05			
3	Đạo đức			01			
4	Hoạt động trải nghiệm			03			
5	Tự nhiên và Xã hội			02			
6	Giáo dục thể chất			02			
7	Âm nhạc			01			
8	Mĩ thuật			01			
9	Tin học tự chọn			01			
10	Tiếng Anh tự chọn			02			
11	STEM/TSEAM			01			
12	Kỹ năng sống			01			
13	Kỹ năng Công dân số			01			
14	Tiếng Anh tăng cường			02			
15	Kỹ năng An toàn chuyên sâu			01			
16	Ôn tập , củng cố			01			

KHỐI 3

(Thứ tự tiết các lớp có thay đổi; đảm bảo đủ 35 tiết và bố trí tiết STEM/ STEAM , Kỹ năng sống, Kỹ năng Công dân số; Kỹ năng An toàn chuyên sâu; Tiếng Anh ISMART là tiết học cuối tiết học theo nhu cầu của học sinh)

Bán trú							
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Điều chỉnh
Sáng	1	Chào cờ-HĐTN	Tiếng Việt	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Giáo dục thể chất	
	2	Mĩ thuật	Toán	Âm nhạc	Tiếng Việt	Tin học	
	3	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	
	4	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Tự nhiên và Xã hội	Toán	
Chiều	1	Toán	Tự nhiên và Xã hội	Toán	Tiếng Anh Ismart	Tiếng Anh Ismart	
	2	Đạo đức	Công nghệ	Tiếng Anh	Tiếng Anh Ismart	Tiếng Anh Ismart	
	3	Kỹ năng Công dân số	Kỹ năng sống	STEM/ TSEAM	Hoạt động trải nghiệm	Sinh hoạt lớp+HĐTN	
Tổng số tiết/ tuần: 35 tiết							
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			10			
2	Toán			05			
3	Đạo đức			01			
4	Hoạt động trải nghiệm			03			
5	Tự nhiên và Xã hội			02			
6	Giáo dục thể chất			02			
7	Âm nhạc			01			
8	Mĩ thuật			01			
9	Tin học tự chọn			01			
10	Tiếng Anh tự chọn			02			
11	Tiếng Anh Ismart (lớp 3/1)			04			
12	STEM/TSEAM			01			
13	Kỹ năng sống			01			
14	Kỹ năng Công dân số			01			
15	Tiếng Anh tăng cường (Các lớp 3/1; 3/2; 3/3; 3/4 ; 3/5; 3/6)			02			
16	Kỹ năng An toàn chuyên sâu			01			
17	Ôn tập , củng cố			01			

KHỐI 4

(Thứ tự tiết các lớp có thay đổi; đảm bảo đủ 35 tiết và bố trí tiết STEM/ STEAM , Kỹ năng sống, Kỹ năng Công dân số; Tiếng Anh tăng cường là tiết học cuối tiết học theo nhu cầu của học sinh)

Bán trú							
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Điều chỉnh
Sáng	1	Chào cờ-HĐTN	Tiếng Anh	Công nghệ	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	2	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	Toán	
	3	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Giáo dục thể chất	
	4	Toán	Khoa học	Âm nhạc	Tiếng Anh	Mĩ thuật	
Chiều	1	Đạo đức	Lịch sử và địa lý	Giáo dục thể chất	Lịch sử và địa lý	Tin học	
	2	Tiếng Anh	Hoạt động trải nghiệm	Toán	Tiếng Anh tăng cường	Khoa học	
	3	Kĩ năng Công dân số	Kĩ năng sống	Tiếng Anh tăng cường	STEM/TSEAM	Sinh hoạt lớp+HĐTN	
Tổng số tiết/ tuần: 35 tiết							
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			05			
3	Đạo đức			01			
4	Hoạt động trải nghiệm			03			
5	Giáo dục thể chất			02			
6	Âm nhạc			01			
7	Mĩ thuật			01			
8	Tin học và Công nghệ			02			
9	Lịch sử và Địa lý			02			
10	Khoa học			02			
11	Tiếng Anh			04			
12	STEM/TSEAM			01			
13	Kĩ năng sống			01			
14	Kĩ năng Công dân số			01			
15	Tiếng Anh tăng cường			02			

KHỐI 5

(Thứ tự tiết các lớp có thay đổi; đảm bảo đủ 35 tiết và bố trí tiết STEM/ STEAM, Kỹ năng sống, Kỹ năng Công dân số; Kỹ năng An toàn chuyên sâu; Tiếng Anh ISMART là tiết học cuối tiết học theo nhu cầu của học sinh)

Bán trú							
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Điều chỉnh
Sáng	1	Chào cờ-HĐTN	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Công nghệ	
	2	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	
	3	Toán	Âm nhạc	Tiếng Anh	Mĩ thuật	Toán	
	4	Tiếng Anh	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Khoa học	Lịch sử và địa lý	
Chiều	1	Tiếng Anh	Khoa học	Toán	Lịch sử và địa lý	Tin học	
	2	Tiếng Việt	Đạo đức	Giáo dục thể chất	Hoạt động trải nghiệm	Sinh hoạt lớp+HĐTN	
	3	Kỹ năng sống	STEM/TSEAM	Kỹ năng Công dân số	Tiếng Anh tăng cường	Tiếng Anh tăng cường	
Tổng số tiết/ tuần: 35 tiết							
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			05			
3	Đạo đức			01			
4	Hoạt động trải nghiệm			03			
5	Giáo dục thể chất			02			
6	Âm nhạc			01			
7	Mĩ thuật			01			
8	Tin học và Công nghệ			02			
9	Lịch sử và Địa lý			02			
10	Khoa học			02			
11	Tiếng Anh			04			
12	STEM/TSEAM			01			
13	Kỹ năng sống			01			
14	Kỹ năng Công dân số			01			
15	Ôn tập, củng cố kiến thức			02			

Phụ lục 8: Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng, số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học đối với khối lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5

		TUẦN 6					Điều chỉnh kế hoạch Tuần
THỜI GIAN		13/10/2025	13/10/2025	13/10/2025	13/10/2025	13/10/2025	
Bu ổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	1	Tổ chức hoạt động ngoại khóa Lần 1					Tổ chức Chuyên đề: Phòng chống xâm hại, với chủ đề “Em biết tự bảo vệ mình”
	2						
	3						
	4						
	5						
	6						
	7						

Tổng số tiết: 33 tiết/ tuần

		TUẦN 11					Điều chỉnh kế hoạch Tuần
THỜI GIAN		17/11/2025	18/11/2025	19/11/2025	20/11/2025	21/11/2025	
Bu ổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	1				Tổ chức Lễ chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam		Giáo viên thực hiện dạy tích hợp các tiết/ môn học của ngày thứ tư vào các môn học trong tuần.
	2						
	3						
	4						
	5						
	6						
	7						

Tổng số tiết: 28 tiết/ tuần

TUẦN 17							
THỜI GIAN		17/11/2025	18/11/2025	19/11/2025	20/11/2025	21/11/2025	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	1				Nghỉ Tết Dương lịch		Giáo viên thực hiện dạy tích hợp các tiết/ môn học của ngày thứ tư vào các môn học trong tuần.
	2						
	3						
	4						
	5						
	6						
	7						

Tổng số tiết: 28 tiết/ tuần

TUẦN 28							
THỜI GIAN		30/3/2026	31/3/2026	01/4/2026	02/4/2026	03/4/2026	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	1					Tổ chức hoạt động ngoại khóa lần 2	Tổ chức hoạt động trải nghiệm tại trường Giáo viên thực hiện dạy tích hợp các tiết / môn học của sáng thứ sáu vào các môn học trong tuần
	2						
	3						
	4						
	5						
	6						
	7						

Tổng số tiết: 31 tiết/ tuần

TUẦN 32							
THỜI GIAN		29/4/2026	30/4/2026	01/5/2026	02/5/2026	03/5/2026	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	1	Nghỉ bù lễ Giỗ Tổ Hùng Vương (Mùng 10/3- Âm lịch)			Nghỉ ngày 30/4	Nghỉ ngày Quốc tế Lao động 01/5	Giáo viên thực hiện dạy tích hợp các tiết / môn học của ngày thứ hai, thứ năm, thứ sáu vào các môn học trong tuần
	2						
	3						
	4						
	5						
	6						
	7						

Tổng số tiết: 14 tiết/ tuần